

Số: 50/QĐ-UBND

Lục Nam, ngày 17 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư (đợt 4)
khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Khu dân cư số 2
(giai đoạn I), xã Phương Sơn (nay là thị trấn Phương Sơn),
huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 Quy định về giá đất; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường: Số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 Quy định về giá đất; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số

01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường: Số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 về việc quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 569/2014/QĐ-UBND ngày 28/8/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ủy quyền thu hồi đất, cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 70/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 04/10/2022 của HĐND tỉnh Bắc Giang về việc thông qua Danh mục các dự án cần thu hồi đất; các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 734/QĐ-UBND ngày 21/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất năm 2030 huyện Lục Nam; số 552/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Lục Nam;

Căn cứ Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Khu dân cư số 02 (giai đoạn I), xã Phương Sơn, huyện Lục Nam; Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 07/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt kết quả lựa

chọn Chủ đầu tư dự án: Khu dân cư số 02 (giai đoạn I), xã Phương Sơn, huyện Lục Nam;

Căn cứ các Quyết định của UBND huyện Lục Nam: Số 649/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND huyện Lục Nam về việc phê duyệt giá đất cụ thể và tài sản trên đất khi thực hiện một số dự án trên địa bàn huyện Lục Nam; số 1697/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 về việc phê duyệt giá cụ thể để tính bồi thường đất bằng đất và bồi thường đất bằng tiền khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Khu dân cư số 2 (giai đoạn I), xã Phương Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Tờ trình số 47/TTr-TNMT ngày 16/01/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án bồi thường hỗ trợ tái định cư (đợt 4) khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu dân cư số 2 (giai đoạn I), xã Phương Sơn (nay là thị trấn Phương Sơn), huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, cụ thể như sau:

I. Tổng diện tích thu hồi: 963,2 m² đất liên quan đến 12 hộ gia đình, cá nhân và đất do UBND thị trấn Phương Sơn quản lý, trong đó:

- Đất ở đô thị (ODT) khu trung tâm thị trấn Phương Sơn đoạn rẽ từ Quốc lộ 31 đến Trường THPT Phương Sơn, vị trí 1, tổ dân phố Phương Lạn 1 là: 213,1 m²;

- Đất trồng cây lâu năm (CLN) trong cùng thửa đất ở nông thôn khu vực 1, tại vị trí 1, tổ dân phố Phương Lạn 1, thị trấn Phương Sơn là: 517,2 m²;

- Đất giao thông (DGT) do UBND thị trấn Phương Sơn quản lý là: 158,2 m²;

- Đất nông nghiệp trồng lúa (LUC) do UBND thị trấn Phương Sơn quản lý giao thầu cho hộ gia đình, cá nhân là 74,7 m².

II. Địa điểm: Tổ dân phố Phương Lạn 1, thị trấn Phương Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

III. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

Tổng giá trị phương án: 6.675.730.602 đồng (Bằng chữ: Sáu tỷ, sáu trăm bảy mươi lăm triệu, bảy trăm ba mươi nghìn, sáu trăm linh hai đồng).

Trong đó:

- Kinh phí phương án bồi thường, hỗ trợ (đợt 4): 6.418.155.492 đồng.

- Chi phí tổ chức thực hiện công tác GPMB: 128.363.110 đồng.

- Dự toán Hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm (Khuyến khích tiến độ bàn giao mặt bằng): 129.212.000 đồng.

1. Kinh phí bồi thường đất: 3.850.200.000 đồng.

- Kinh phí bồi thường đất ở: 2.557.200.000 đồng.

- Kinh phí bồi thường đất trồng cây lâu năm: 1.293.000.000 đồng.

2. Kinh phí bồi thường tài sản trên đất: 1.646.402.192 đồng.

3. Bồi thường chi phí đầu tư còn lại vào đất: 2.614.500 đồng.

4. Bồi thường chi phí di chuyển nhà ở khi Nhà nước thu hồi đất: 7.000.000 đồng.

5. Các khoản hỗ trợ: 911.938.800 đồng, gồm:

a. Hỗ trợ tài sản trên đất: 892.309.800 đồng

b. Hỗ trợ khi thu hồi quỹ đất công ích của UBND thị trấn Phương Sơn quản lý: 5.229.000 đồng.

c. Hỗ trợ thuê nhà ở: 14.400.000 đồng.

6. Chi phí tổ chức thực hiện công tác GPMB: 128.363.110 đồng.

(Có dự toán kinh phí được phê duyệt riêng và thanh quyết toán theo quy định hiện hành).

7. Dự toán Hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm (Khuyến khích tiến độ bàn giao mặt bằng): 129.212.000 đồng.

Áp dụng Điều a Khoản 5, Điều 19, Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang “Đối với đất ở, đất nông nghiệp trồng cây hàng năm, đất trồng cây lâu năm, đất nuôi trồng thủy sản giao ổn định lâu dài: Hộ gia đình, cá nhân có đất, tài sản trên đất Nhà nước thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ hoặc chưa nhận tiền bồi thường, hỗ trợ (có lý do chính đáng được UBND cấp xã xác nhận) và bàn giao toàn bộ mặt bằng trong thời gian 20 ngày kể từ ngày nhận tiền ghi tại Thông báo chi trả tiền của UBND cấp huyện hoặc tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, GPMB thì được hỗ trợ 40.000 đồng/m² ”

$$730,3 \text{ m}^2 \times 40.000 \text{ đồng/m}^2 = 29.212.000 \text{ đồng.}$$

Áp dụng điểm c Khoản 5, Điều 19, Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang “Hộ gia đình có nhà ở bị thu hồi và phải di chuyển chỗ ở nhận tiền bồi thường, hỗ trợ hoặc chưa nhận tiền bồi thường, hỗ trợ (có lý do chính đáng được UBND cấp xã xác nhận) và tự tháo dỡ công trình, bàn giao toàn bộ mặt bằng trong thời gian 30 ngày kể từ ngày nhận tiền ghi tại Thông báo chi trả tiền của UBND cấp huyện hoặc tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, GPMB thì được hỗ trợ 50.000.000 đồng/hộ”

$$02 \text{ hộ} \times 50.000.000 \text{ đồng/hộ} = 100.000.000 \text{ đồng}$$

(có phương án bảng chi tiết kèm theo)

8. Phương án bố trí tái định cư:

Căn cứ Điều 86 Luật Đất đai 2013, hộ ông Ngô Văn Thống vợ là bà Đỗ Thị Hiền đủ điều kiện được bố trí tái định cư 01 lô đất ở.

Căn cứ quỹ đất tái định cư trên địa bàn huyện, các buổi làm việc với hộ gia đình; thống nhất bố trí cho hộ ông Ngô Văn Thống vợ là bà Đỗ Thị Hiền 01 lô đất ở tái định cư, cụ thể:

- Lô số LK10-35, Phân khu LK-10 tờ bản đồ phân lô đất khu dân cư số 2 (giai đoạn I), xã Phương Sơn (nay là thị trấn Phương Sơn), huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Diện tích: 91,2 m² (kích thước mặt tiền 5 m x chiều sâu 18,24 m).
- Giá đất tái định cư: 22.000.000 đồng/m²
- Tổng số tiền: 91,2 m² x 22.000.000 đồng/m² = 2.006.400.000 đồng

Điều 2.

1. Trung tâm phát triển Quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện phối hợp với Chủ đầu tư dự án, UBND thị trấn Phương Sơn có trách nhiệm giao Quyết định này đến từng hộ gia đình, tổ chức, cá nhân; trường hợp tổ chức, hộ gia đình, cá nhân không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập thành biên bản; tổ chức việc niêm yết công khai Quyết định này theo quy định.

2. Trung tâm phát triển Quỹ đất và CCN huyện có trách nhiệm phối hợp với Chủ đầu tư, UBND thị trấn Phương Sơn, các cơ quan liên quan tiến hành chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo danh sách đã được phê duyệt trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

3. Phòng Văn hóa- Thông tin huyện Lục Nam có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên trang thông tin điện tử của huyện.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế - Hạ tầng, Phòng Văn hóa- Thông tin, Kho Bạc Nhà nước huyện, Chi cục thuế khu vực Lạng Giang – Lục Nam, Trung tâm phát triển Quỹ đất và Cụm công nghiệp, UBND thị trấn Phương Sơn, các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có tên trong phương án bồi thường, hỗ trợ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Chủ tịch, các PCT.UBND huyện;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Toán